

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Văn bản số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

b) Chuẩn bị đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tài liệu giáo dục địa phương; nguồn lực tài chính để tổ chức triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Thực hiện hiệu quả việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông từ năm học 2020-2021 gắn với nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

2. Yêu cầu

a) Tuyên truyền sâu rộng tới các cấp chính quyền, địa phương, cha mẹ học sinh và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội đối với việc thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) trên địa bàn tỉnh.

b) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ của các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc chuẩn bị các điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; trong chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình giáo dục tại các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh.

c) Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa; hoàn thành việc xây dựng chương trình, tài liệu giáo dục địa phương và các điều kiện khác để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo đúng lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

d) Phát huy tính chủ động, sáng tạo của các trường phổ thông gắn với trách nhiệm của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đặc biệt là người đứng đầu các cơ sở giáo dục trong triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, góp phần thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh phổ thông theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình:

- Từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1;
- Từ năm học 2021-2022 đối với lớp 2 và lớp 6;
- Từ năm học 2022-2023 đối với lớp 3, lớp 7 và lớp 10;
- Từ năm học 2023-2024 đối với lớp 4, lớp 8 và lớp 11;
- Từ năm học 2024-2025 đối với lớp 5, lớp 9 và lớp 12.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về thực hiện Chương trình giáo dục

- 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- 100% các lớp học phổ thông có tài liệu giáo dục địa phương theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- 100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 được học môn Tin học và Ngoại ngữ (tiếng Anh) theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông;

- Triển khai dạy học môn Nghệ thuật cho học sinh trung học phổ thông theo hình thức môn học lựa chọn và chuyên đề học tập.

b) Về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Bố trí sắp xếp đội ngũ viên chức giáo dục đáp ứng yêu cầu giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông; nhất là, giáo viên Tin học, tiếng Anh cho cấp tiểu học, giáo viên Tin học cho cấp trung học cơ sở và giáo viên môn Nghệ thuật cho cấp trung học phổ thông.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường phổ thông được tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ trước khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình.

c) Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Đảm bảo có đủ số phòng học cho các trường phổ thông; trong đó đảm bảo đủ 01 phòng/lớp cho lớp 1 từ năm học 2020-2021; 100% phòng học kiên cố và bán kiên cố, không có phòng học tạm và phòng học mượn.

- 100% trường phổ thông có đủ khối phòng học bộ môn, phòng chức năng và các công trình phụ trợ theo quy định.

- 100% trường phổ thông có đủ thiết bị dạy học tối thiểu của từng khối, lớp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông về Chương trình giáo dục phổ thông

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên và cha mẹ học sinh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI), Kết luận số 226-KL/TU ngày 10/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 05/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và tầm quan trọng của Chương trình giáo dục phổ thông tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tạo sự đồng thuận về nhận thức và hành động trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền về chủ trương và các giải pháp đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh. Các cơ sở giáo dục chủ động đưa thông tin về việc tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông trên website của đơn vị; chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng làm tốt công tác tuyên truyền, nhân rộng các gương điển hình gắn với việc tôn vinh các thầy giáo, cô giáo có sáng kiến, có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, hết lòng vì học sinh thân yêu; tổ chức các hoạt động tìm hiểu về đổi mới giáo dục cho học sinh, hội thi sáng kiến trong đổi mới giáo dục cho giáo viên,...

2. Tiếp tục thực hiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp học

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án sắp xếp lại điểm trường, lớp học gắn với bố trí số lượng người làm việc đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2017-2021 (*ban hành kèm theo Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh*). Hằng năm, các cơ quan quản lý giáo dục, các nhà trường chủ động tổ chức rà soát, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục để khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập; giảm số điểm trường lẻ, trường có quy mô nhỏ đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, sắp xếp đưa học sinh ở điểm trường lẻ về học tại trường chính, điểm trường trung tâm để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường phổ thông

- Tiến hành tổng rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ở từng cấp học, môn học theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch tuyển dụng, điều động, tiếp nhận giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, cân đối về cơ cấu môn học cho từng cấp học, chuẩn về trình độ, năng lực, chuyên môn nghiệp vụ; đồng thời, bố trí sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có, chú trọng công tác đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ nhà giáo đảm bảo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tổ chức thực hiện bổ nhiệm, thi, xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đúng quy định; phối hợp, liên kết với các cơ sở đào tạo uy tín để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo chất lượng.

- Lựa chọn đội ngũ giáo viên cốt làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng giáo viên và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông để tham gia bồi dưỡng theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tổ chức triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà tại địa phương theo hình thức tập trung kết hợp với hình thức trực tuyến, đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên được phân công dạy Chương trình giáo dục phổ thông hoàn thành chương trình bồi dưỡng trước thời điểm triển khai áp dụng ở từng lớp theo lộ trình, cụ thể:

- + Trước tháng 9/2020: Đối với cán bộ quản lý, giáo viên dạy lớp 1.
- + Trước tháng 9/2021: Đối với cán bộ quản lý, giáo viên dạy lớp 2, lớp 6.
- + Trước tháng 9/2022: Đối với cán bộ quản lý, giáo viên dạy lớp 3, lớp 7, lớp 10.
- + Trước tháng 9/2023: Đối với cán bộ quản lý, giáo viên dạy lớp 4, lớp 8, lớp 11.
- + Trước tháng 9/2024: Đối với cán bộ quản lý, giáo viên dạy lớp 5, lớp 9, lớp 12.

4. Xây dựng chương trình, nội dung giáo dục địa phương

Xây dựng chương trình, nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhằm cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản, cần thiết, thời sự, gần gũi về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp... của tỉnh. Trên cơ sở chương trình giáo dục địa phương, phối hợp với nhà xuất bản uy tín xây dựng bộ tài liệu giáo dục địa phương để thống nhất sử dụng trong các trường phổ thông trên toàn tỉnh, đảm bảo theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, cụ thể:

- Lớp 1: Hoàn thành trước tháng 8/2020 để tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021.

- Lớp 2 và lớp 6: Hoàn thành trước tháng 8/2021 để tổ chức thực hiện từ năm học 2021-2022.

- Lớp 3, lớp 7 và lớp 10: Hoàn thành trước tháng 8/2022 để tổ chức thực hiện từ năm học 2022-2023.

- Lớp 4, lớp 8 và lớp 11: Hoàn thành trước tháng 8/2023 để tổ chức thực hiện từ năm học 2023-2024.

- Lớp 5, lớp 9 và lớp 12: Hoàn thành trước tháng 8/2024 để tổ chức thực hiện từ năm học 2024-2025.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tăng cường công tác quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất cho các trường học, bảo đảm phù hợp với điều kiện địa phương gắn với nhu cầu sử dụng thực tế của nhà trường; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, điện, nước, vệ sinh môi trường, cảnh quan... cho các trường học một cách đồng bộ. Ưu tiên đầu tư phòng học đối với cấp tiểu học (đảm bảo 01 phòng/lớp), phòng học bộ môn đạt chuẩn đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông; xóa bỏ các phòng học tạm, phòng học xuống cấp không đảm bảo an toàn; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các trường trong lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia, hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú phù hợp với đặc thù và tình hình thực tế địa phương.

- Rà soát, nâng cấp, duy trì và sử dụng hiệu quả hệ thống thiết bị công nghệ thông tin, phục vụ việc tổ chức hội thảo, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn giáo viên qua mạng giữa cơ quan quản lý với các nhà trường.

- Các nhà trường bố trí sử dụng hợp lý, hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, đặc biệt bố trí đủ phòng học, phòng chức năng; bổ sung, trang cấp đủ thiết bị, đồ dùng dạy học, hóa chất thí nghiệm thực hành, từng bước đầu tư các thiết bị dạy học tiên tiến để thực hiện phương pháp dạy học hiện đại, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Thực hiện tổng rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; xây dựng kế hoạch tổng thể và từng năm thực hiện Đề án Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025 (*ban hành kèm theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ*), theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo bảo đảm thực hiện lộ trình áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông, cụ thể:

- Trước tháng 8/2020: Đảm bảo đủ số phòng học và thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cho các lớp 1 thực hiện từ năm học 2020 - 2021.

- Trước tháng 8/2021: Đảm bảo đủ số phòng học và thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cho các lớp 2, lớp 6 thực hiện từ năm học 2021-2022.

- Trước tháng 8/2022: Đảm bảo đủ số phòng học và thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cho các lớp 3, lớp 7, lớp 10 thực hiện từ năm học 2022-2023.

- Trước tháng 8/2023: Đảm bảo đủ số phòng học và thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cho các lớp 4, lớp 8, lớp 11 thực hiện từ năm học 2023-2024.

- Trước tháng 8/2024: Đảm bảo đủ số phòng học và thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cho các lớp 5, lớp 9, lớp 12 thực hiện từ năm học 2024-2025.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên phổ thông; khai thác tài liệu học tập trên môi trường mạng Internet. Triển khai có hiệu quả Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 (*ban hành kèm theo Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ*).

7. Công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông hằng năm, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

8. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục ở các cơ sở giáo dục nhằm huy động trí tuệ của đội ngũ trí thức, các nghệ nhân, người lao động có trình độ tay nghề cao tham gia vào các hoạt động giáo dục và đào tạo; đồng thời huy động sự đóng góp ủng hộ các nguồn lực của nhân dân, các doanh nghiệp và nhà hảo tâm nhằm phát triển giáo dục và đào tạo. Khuyến khích các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu của xã hội về giáo dục.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch ngân sách hằng năm cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; bố trí ngân sách địa phương, lồng ghép có hiệu quả và sử dụng đúng mục đích nguồn vốn từ các chương trình, đề án, dự án; huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018.

2. Bám sát chủ trương của Chính phủ, của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài Chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, rà soát và đề xuất nhu cầu kinh phí để thực hiện đảm bảo đúng lộ trình triển khai Chương trình giáo dục phổ thông.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố rà soát, xây dựng và triển khai kế hoạch tuyển dụng, điều động đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng dự toán, cân đối nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức thực hiện rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, nội dung giáo dục địa phương của tỉnh bảo đảm về nội dung, đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện chủ trương xã hội hóa trong giáo dục để các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện việc xã hội hóa trong giáo dục trong giai đoạn tiếp theo và ngăn chặn việc lợi dụng chủ trương xã hội hóa trong giáo dục để lạm thu.

- Chủ trì, giúp Ban Chỉ đạo đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông của tỉnh kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo quy định.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng và triển khai kế hoạch tiếp nhận, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo cân đối và bố trí nguồn vốn đầu tư từ nguồn ngân sách và các chương trình, dự án khác để triển khai thực hiện Kế hoạch; đề xuất bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng dự toán kinh phí chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục - đào tạo hằng năm theo lộ trình triển khai áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông, đảm bảo phù hợp với phân cấp và khả năng cân đối ngân sách nhà nước; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chương trình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân và người dân về ý nghĩa, mục đích và các nội dung Chương trình giáo dục phổ thông; tuyên truyền, biểu dương kịp thời những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

6. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch với các giải pháp, biện pháp phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; hoàn thành báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp*) trước ngày 15/3/2020.

- Chủ động tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục phổ thông để giảm số điểm trường lẻ, trường có quy mô nhỏ; sắp xếp đưa học sinh ở điểm trường lẻ về học tại trường chính, điểm trường trung tâm, nhất là đối với học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 để thuận lợi cho việc tổ chức và nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ; xây dựng lộ trình sáp nhập các trường phổ thông thành trường phổ thông có nhiều cấp học ở những nơi phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục, đào tạo được phân cấp theo quy định.

7. Trường Đại học Tân Trào

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Ủy ban nhân dân tỉnh, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông.

- Tích cực thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; chủ động rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo giáo viên, chương trình bồi dưỡng nhân viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành liên quan tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nói chung, triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông nói riêng, gắn với cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*.

- Tỉnh đoàn Tuyên Quang: Chỉ đạo các cơ sở đoàn đẩy mạnh công tác phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia các hoạt động giáo dục tại địa phương, nhất là việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới. Chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục lý tưởng và đạo đức lối sống, giáo dục pháp luật cho thanh, thiếu niên và nhi đồng; phối hợp với các cơ sở giáo dục trong công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh; huy động nguồn lực, tham gia tu bổ cơ sở vật chất, tạo cảnh quan xanh- sạch- đẹp các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; vận động học sinh trong độ tuổi theo học tại các trường phổ thông; vận động hội viên tích cực tham gia hỗ trợ các trường phổ thông tổ chức hoạt động giáo dục và hoạt động trải nghiệm tại địa phương.

- Hội Khuyến học tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương xây dựng phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông. Vận động các cơ quan đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, nhà hảo tâm và các hội viên tích cực tham gia đóng góp xây dựng xã hội học tập.

10